TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S TỈNH PH Số: 74 /2022/QĐCNTTLH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đ ộc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tân S, ngày 25 tháng 06 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32,33,34 và 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án

Căn cứ điều 55, 81,82,83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hà Thị D và anh Hà Văn N.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện/ Đơn yêu cầu đề ngày 03/06/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị D.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/06/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

-Người khởi kiện: Chị Hà Thị D, sinh năm 1996

Địa chỉ: Khu Dát V, xã Tam Th, huyện Tân S, tỉnh Ph.

-Người bị kiện: Anh Hà Văn N**,** sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu Dát V, xã Tam Th, huyện Tân S, tỉnh Ph

-Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 06 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 06 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị D và anh Hà Văn N.

- Về con chung: Chị Hà Thị D và anh Hà Văn N xác nhận có 02 con chung là cháu Hà Phương D, sinh ngày 20/07/2015 và Hà Minh S, sinh ngày 22/10/2020. Nay ly hôn chị D và anh N thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Hà Phương D cho chị Hà Thị D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu D đến khi thành niên. Giao cháu Hà Minh S cho anh Hà Văn N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu S đến khi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng; Công nợ: Chị Hà Thị D và anh Hà Văn N tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp của vợ chồng: Chị Hà Thị D và anh Hà Văn N đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện, tỉnh;*
- *UBND xã Tam Th*
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang